

Số: 26/BC-KTXH

Côn Đảo, ngày 10 tháng 7 năm 2017

**BÁO CÁO**  
**Thẩm tra Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước**  
**năm 2016 của UBND huyện Côn Đảo**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, Luật ngân sách nhà nước năm 2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Thực hiện Thông báo số 16/TB-HĐND ngày 22/6/2017 của Thường trực HĐND huyện về việc phân công công tác thẩm tra các tài liệu chuẩn bị cho kỳ họp thứ tư HĐND huyện khóa XI, nhiệm kỳ 2016 – 2021. Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016 của UBND huyện như sau:

**A. QUYẾT TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2016:**

Ban Kinh tế - Xã hội HĐND huyện đồng thuận với UBND huyện trong việc đánh giá về những mặt thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ thu ngân sách Nhà nước, chi ngân sách địa phương trong năm 2016 và thống nhất về số liệu quyết toán ngân sách địa phương năm 2016, như báo cáo của UBND huyện trình tại kỳ họp. Cụ thể như sau:

**I. Tổng thu Ngân sách Nhà nước: 438.275.555.108 đồng**

Đạt 148,36% kế hoạch năm, tăng 9,41% so với năm 2015.

**Trong đó: Ngân sách huyện được hưởng 403.410.396.941 đồng**

Đạt 141,51% kế hoạch năm, tăng 6,42% so với năm 2015. Bao gồm:

**1. Thu Ngân sách trên địa bàn 45.960.802.947 đồng**

Đạt 241,90% kế hoạch năm, chiếm 10,49% tổng thu NSNN, tăng 18,43% so với năm 2015. Bao gồm:

- Thu từ kinh tế quốc doanh là 12.461.876.106 đồng, chiếm 27,11% thu NSNN trên địa bàn, tăng 43,22% so với năm 2015;

- Thu từ khu vực ngoài quốc doanh là 13.455.233.616 đồng, đạt 113,55% kế hoạch năm, chiếm 29,28% thu NSNN trên địa bàn, tăng 9,33% so với năm 2015;

- Lệ phí trước bạ: 819.946.657 đồng; đạt 204,99% kế hoạch năm, chiếm 1,78% thu NSNN trên địa bàn, tăng 80,26% so với năm 2015;

- Phí và lệ phí: 2.835.011.490 đồng; đạt 945% kế hoạch năm, chiếm 6,17% thu ngân sách trên địa bàn, tăng 33,11% so với năm 2015;

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: 793.564.370 đồng; đạt 396% kế hoạch năm, chiếm 1,27% thu NSNN trên địa bàn, tăng 167,31% so với năm 2015;

- Thu tiền sử dụng đất: 4.799.371.893 đồng; đạt 159,98% kế hoạch năm, chiếm 10,44% thu NSNN trên địa bàn, tăng 59,90% so với năm 2015;

- Thu sử dụng đất phi nông nghiệp: 32.599.620 đồng, tăng 26,38% so với năm 2015.

- Thu nợ đọng sử dụng đất nông nghiệp (trước năm 2003): 21.450 đồng

- Thu khác ngân sách: 6.276.693.739 đồng; đạt 836,89% kế hoạch năm, chiếm 13,66% thu NSNN trên địa bàn, giảm 26,50% so với năm 2015;

- Thuế thu nhập cá nhân: 3.496.882.797 đồng; đạt 139,88% kế hoạch năm, tăng 4,35% so với năm 2015.

- Thuế nhập khẩu: 103.902.626 đồng.

**Trong đó:** điều tiết Ngân sách huyện: 19.594.158.033 đồng

Đạt 226,21% kế hoạch năm, chiếm 4,86% thu NSNN trên địa bàn, tăng 5,91% so với năm 2015;

2. Thu chuyển nguồn: (100% NS huyện) 34.815.664.291 đồng

3. Thu kết dư: (100% NS huyện) 62.339.984.617 đồng

4. Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: (nộp NS cấp trên) 8.498.513.253 đồng

5. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên:(100% NS huyện) 286.660.590.000 đồng

***Bao gồm:***

Bổ sung cân đối ngân sách là: 156.178.000.000 đồng

Bổ sung có mục tiêu là: 130.482.590.000 đồng

**II. Tổng chi NSNN của huyện năm 2016 là: 344.668.550.655 đồng**

***Trong đó***

1. **Tổng chi cân đối ngân sách là: 336.170.037.402 đồng**

***Bao gồm:***

a. Chi đầu tư phát triển là: 64.365.062.271 đồng

Đạt 120,91% kế hoạch năm, chiếm tỷ lệ 19,15% chi ngân sách năm, bằng 84,02% so với năm 2015.

b. Chi thường xuyên là: 206.257.949.123 đồng

Đạt 92,74% kế hoạch năm, bằng 101,60 % so với năm 2015. Trong đó:

- Chi quản lý hành chính, đảng, đoàn thể: 67.531.252.506 đồng

Đạt 139,20% KH năm, chiếm tỷ lệ 32,74% chi thường xuyên, bằng 97,29% so với năm 2015.

- Chi an ninh, quốc phòng: 7.770.726.454 đồng  
*Đạt 160,88% KH năm, chiếm tỷ lệ 3,77% chi thường xuyên, bằng 128,53% so với năm 2015.*

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo: 34.571.037.653 đồng  
*Đạt 115,17% KH năm, chiếm tỷ lệ 16,76% chi thường xuyên, bằng 112,38 % so với năm 2015.*

- Chi sự nghiệp văn hoá, thông tin: 4.595.403.233 đồng  
*Đạt 117,32% KH năm, chiếm tỷ lệ 2,23% chi thường xuyên, bằng 104,84 % so với năm 2015.*

- Chi sự nghiệp phát thanh truyền hình: 4.585.617.605 đồng  
*Đạt 117,67% KH năm, chiếm tỷ lệ 2,22% chi thường xuyên, bằng 108,57% so với năm 2015.*

- Chi đảm bảo xã hội: 4.924.944.000 đồng  
*Đạt 100% KH năm, chiếm tỷ lệ 2,39% % chi thường xuyên, bằng 179,91% so với năm 2015.*

- Chi sự nghiệp kinh tế và SNKT khác: 62.301.595.712 đồng  
*Đạt 68,73% KH năm, chiếm tỷ lệ 30,21% chi thường xuyên, bằng 100,27% so với năm 2015. Riêng sự nghiệp môi trường là 4.028.446.192, chỉ đạt 32,15% KH năm.*

- Chi trợ giá: 18.512.086.105 đồng  
*Đạt 74,22% KH năm, chiếm tỷ lệ 8,98% chi thường xuyên, bằng 79,94% so với năm 2015.*

- Chi khác: 1.465.285.055 đồng  
*Đạt 13,67% KH năm, chiếm tỷ lệ 0,71% chi thường xuyên, bằng 118,92% so với năm 2015.*

c. Chi chuyển nguồn là: 65.547.026.008 đồng  
Bằng 188,27% so với năm 2015.

**2. Chi nộp ngân sách cấp trên là: 8.498.513.253 đồng**  
Bằng 704,69% so với năm 2015

**III. Kết dư ngân sách năm 2016 là: 58.741.846.286 đồng**

Bằng 94,23% so với số kết dư ngân sách năm 2015. Bao gồm từ các nguồn:

- Chi đầu tư phát triển: 14.328 triệu đồng (XDCB: 13.341 triệu đồng, MS & SC tài sản: 987 triệu đồng);

- Chi thường xuyên: 23.871 triệu đồng;
- Dự toán chi thường xuyên bị huỷ: 6.652 triệu đồng;
- Dự phòng: 2.959 triệu đồng;
- Các nguồn khác: 10.932 triệu đồng.

## **B. ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ:**

### **I. Đánh giá tình hình thu - chi ngân sách 2016:**

Qua thẩm tra báo cáo quyết toán ngân sách năm 2016 do UBND huyện trình kỳ họp. Ban Kinh tế - Xã hội cho rằng:

Nhìn chung, thu ngân sách nhà nước năm 2016 trên địa bàn huyện đã đạt và vượt dự toán năm 2016 đặc biệt là nguồn thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh tăng cao. Đạt được điều đó là do sự nỗ lực của các cơ quan chức năng trong công tác thu nợ thuế, nộp thuế, truy thu xử phạt và thu thuế giá trị gia tăng vĩnh viễn của một số doanh nghiệp trên địa bàn. Về chi ngân sách của huyện đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong đó: Chi thường xuyên cho sự nghiệp Giáo dục – Đào tạo chiếm 16,76% chi thường xuyên ngân sách huyện, vượt 15,17% kế hoạch năm và cao hơn so với năm 2015 là 12,38%.

Chi sự nghiệp kinh tế và SNKT khác chiếm tỷ lệ 30,21% chi thường xuyên nhưng chỉ thực hiện đạt 68,73% KH năm. Trong đó, đáng lưu ý là việc bố trí vốn để thực hiện các dự án theo QĐ số 1235/QĐ-UBND ngày 26/6/2012 của UBND tỉnh cho Phòng Tài nguyên – Môi trường năm 2016: 13.487 triệu đồng (gồm 3 dự án) chưa giải ngân được.

Các dự án về lĩnh vực giao thông như: Lắp đặt hệ thống biển báo, phào báo hiệu tuyến luồng đường thủy nội địa (giai đoạn 1), sửa chữa đường Phan Chu Trinh, nguyên nhân do thời tiết diễn biến bất thường mưa gió kéo dài như báo cáo giải trình là chưa thuyết phục; Dự án các đường bên hông và trước mặt Trường THCS, bố trí vốn năm 2016 là 14,5 tỷ đồng nhưng đến nay chưa triển khai được do các cơ quan chức năng vẫn chưa hoàn thành công tác đền bù, giải toả.

### **II. Kiến nghị:**

Từ những nhận định, đánh giá như trên, Ban Kinh tế - Xã hội kiến nghị với UBND huyện một số vấn đề như sau:

1. Tăng cường công tác kiểm tra nhằm kịp thời có các giải pháp điều hành thích hợp; Làm tốt công tác thanh quyết toán, đẩy nhanh công tác giải ngân vốn đầu tư XDCB, không để xảy ra tình trạng ùn tắc vào cuối năm và hạn chế thấp nhất số chi chuyển nguồn sang năm sau.

2. Từ năm 2017, thực hiện theo Luật ngân sách năm 2015, đề nghị UBND huyện chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, tổ chức có sử dụng ngân sách nghiêm túc thực hiện việc lập dự toán chi thường xuyên đúng thời gian, tính chất nguồn kinh phí, hạn

chế tình trạng bổ sung kinh phí nếu không phát sinh công việc, nhiệm vụ mới mà không thể dự báo được khi xây dựng kế hoạch hàng năm.

Trên đây là báo cáo kết quả thẩm tra Báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2016 của Ban kinh tế - xã hội. Kính trình kỳ họp xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- TTr.HU, TTr.HĐND huyện (b/c);
- UBND, BTTr. UBMT huyện;
- Các vị ĐB.HĐND huyện;
- Đăng công TTĐT của HĐND huyện;
- Lưu VT, Ban KTXH.

**TM. BAN KINH TẾ XÃ HỘI  
TRƯỞNG BAN**



*Phan Thanh Biên*